

Bản án số: 38/2018/HS-ST

Ngày: 09 - 10 - 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Anh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Phương
2. Ông Quách Hà Vĩnh

Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Văn Tư - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 09/10/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 39/2018/HSST ngày 17/9/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2018/HSST- QĐ ngày 26/9/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Văn C; sinh ngày: 26/7/1987; tại: xã Thành Công, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn Trường Châu, xã Thành Công, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Không biết chữ; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Văn H; con bà: Bùi Thị H; vợ là Bùi Thị N (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2008; tiền sự: Không; Tiền án: Có 02 tiền án, cụ thể: Ngày 17/5/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 30 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích; ngày 15/4/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 04 năm tù về tội Hủy hoại tài sản; chấp hành xong hình phạt ngày 28/4/2018. Bị tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 18/7/2018 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Thanh Hóa. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Chị Bùi Thị T; sinh năm: 1981; nơi cư trú: Thôn Bông Bụt, xã Thành Công, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị H; sinh năm: 1964; nơi cư trú: Khu 4, thị trấn Kim Tân, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh Lê Văn C; sinh năm: 1989; nơi cư trú: thôn An Thành, xã Thành Vinh, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Anh Nguyễn Danh H; sinh năm: 1975; nơi cư trú: thôn Cự Môn, xã Thạch Đồng, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Chị Hà Thị Nh; sinh ngày 16/6/2004; nơi cư trú: thôn Bông Bụt, xã Thành Công, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ, ngày 05/7/2018, Bùi Văn C đi bộ ngang qua nhà chị Bùi Thị T ở thôn Bông Bụt, xã Thành Công, huyện Thạch Thành phát hiện thấy trong sân nhà chị Tuyết có dựng một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, trên ổ khóa điện đang cắm sẵn chìa khóa. Quan sát xung quanh không có người, C nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe nên C đi vào sân, quay đầu xe, bật khóa điện nổ máy và điều khiển xe mô tô đi xuống thị trấn Kim Tân tìm nơi tiêu thụ. Khi đến cửa hàng sắt vụn của bà Nguyễn Thị H ở khu 4, thị trấn Kim Tân, C dừng xe mở cốp thấy có đăng ký xe, nên C đã bán chiếc xe mô tô cùng đăng ký xe cho bà H được số tiền 550.000 đồng. Số tiền này C khai đã mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 18/7/2018, Bùi Văn C đến cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Thạch Thành tự thú.

Quá trình điều tra xác định chiếc mô tô Bùi Văn C trộm cắp nêu trên là xe của gia đình chị Bùi Thị T, xe có nhãn hiệu Yamaha Jupiter Gravita, biển kiểm soát 14H5 - 5333. Kết quả định giá tài sản chiếc xe mô tô của gia đình chị Bùi Thị T tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 7.500.000 đồng.

Cũng trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra còn xác định ngoài hành vi trộm cắp nêu trên, Bùi Văn C còn thực hiện 02 lần trộm cắp tài sản khác, cụ thể:

- Ngày 04/7/2018, Bùi Văn C đã trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Japa, biển kiểm soát 36 N6 - 4099 của chị Nguyễn Thị Th ở thôn Đồng Thượng, xã Thành Công. Sau đó, C đem chiếc xe trộm cắp bán cho cửa hàng sắt vụn của chị Phạm Thị H ở thôn 6 Tân Sơn, xã Thành Kim, huyện Thạch Thành được số tiền 500.000 đồng. Số tiền này, C sử dụng tiêu xài cá nhân hết. Kết quả định giá tài sản, chiếc xe mô tô của chị Th tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 1.333.000 đồng.

- Ngày 07/07/2018, Bùi Văn C đã trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sunlux, biển kiểm soát 35H4 - 2466 của ông Bùi Xuân H ở thôn Đồng Đa, xã Thành Công. Sau đó, C đưa chiếc xe trộm cắp được xuống Phố Cát, xã Thành Vân bán cho người đàn ông không quen biết đi mua sắt vụn được 500.000 đồng. Số tiền này, C sử dụng

tiêu xài cá nhân hết. Kết quả định giá tài sản chiếc xe mô tô của ông H tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 1.167.000 đồng.

Đối với hai lần trộm cắp nêu trên, do giá trị tài sản bị chiếm đoạt đều dưới 2.000.000 đồng và không thuộc trường hợp nào quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm đ khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự, nên hành vi của Bùi Văn C không cấu thành tội phạm; Công an huyện Thạch Thành đã xử phạt vi phạm hành chính đối với Bùi Văn C theo quy định của pháp luật.

Về phần bà Nguyễn Thị H là người đã mua chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 14H5 - 5333 Bùi Văn C trộm cắp đem bán, bà H sau đó đã bán lại chiếc xe này cho anh Lê Văn C ở thôn An Thành, xã Thành Vinh và anh C bán lại cho anh Nguyễn Danh H ở thôn Cự Môn, xã Thạch Đồng. Quá trình điều tra xác định, những người này khi mua chiếc xe mô tô trên không biết đó là tài sản do trộm cắp được mà có, nên hành vi của H, C, H không vi phạm pháp luật. Sau khi biết thông tin chiếc xe mô tô là tài sản trộm cắp, anh H đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra xử lý theo quy định.

Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, người có liên quan tự giác giao nộp và Cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 01 Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter Gravita, màu sơn đen - bạc, biển kiểm soát 14H5 - 5333, kèm theo giấy đăng ký xe mô tô;

- 01 Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Japa, biển kiểm soát 36N6 - 4099 kèm theo giấy đăng ký xe mô tô;

- 01 Giấy đăng ký xe mô tô nhãn hiệu Sunlux, biển kiểm soát 35H4 - 2466 mang tên Phạm Ngọc Kiên.

Quá trình điều tra, sau khi tiến hành định giá tài sản, xét thấy không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 14H5 - 5333 kèm theo giấy đăng ký xe mô tô cho chị Bùi Thị T là chủ sở hữu hợp pháp của tài sản. Còn lại chiếc xe mô tô Honda Japa, biển kiểm soát 36N6 - 099 kèm theo giấy đăng ký xe mô tô và đăng ký xe mô tô Sunlux, biển kiểm soát 35H4 - 2466 là tang vật trong các vụ việc vi phạm hành chính không liên quan đến vụ án, nên Cơ quan điều tra đã chuyển giao cho Công an huyện Thạch Thành xử lý theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 39/CT-VKSTT ngày 14/9/2018, Viện Kiểm sát nhân dân (sau đây viết tắt là VKSND) huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Bùi Văn C về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự (sau đây viết tắt là BLHS). Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Thạch Thành giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 điều 173, điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS, xử phạt Bùi Văn C từ 30 tháng đến 36 tháng tù, trừ thời gian tạm giữ, tạm giam vào thời gian chấp hành hình phạt.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án không yêu cầu bồi thường, đại diện VKSND đề nghị không xem xét.

Về vật chứng: Đã được xử lý trong giai đoạn điều tra, đại diện VKSND đề nghị không xem xét.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản cáo trạng của VKSND huyện Thạch Thành đã truy tố đối với bị cáo.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, Bùi Văn C thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; lời khai của người bị hại; lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; lời khai của người làm chứng; biên bản tự thú, cùng với những tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Kết quả định giá chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter Granvita, biển kiểm soát 14H5 - 5333 của gia đình chị Bùi Thị Tuyết tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng). Tuy giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt dưới 50.000.000 đồng, nhưng trước đó bị cáo đã có 02 tiền án, tại bản án số 07/2014/HSST ngày 15/4/2014 của Tòa án nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã xác định bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, tính đến thời điểm bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nêu trên, bị cáo chưa được xóa án tích của bản án này, vì vậy bị cáo phải chịu tình tiết định khung “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 BLHS. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, Cáo trạng của VKSND huyện Thạch Thành đã truy tố bị cáo Bùi Văn C là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đây là vụ án hình sự có tính chất nghiêm trọng do Bùi Văn C thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an, xã hội trên địa bàn. Bị cáo có 02 tiền án nhưng không chịu cải tạo, tu dưỡng để trở thành người có ích mà vẫn tiếp tục phạm tội do cố ý, điều này thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy, cần xét xử bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo trở

thành người công dân tốt có ích cho xã hội, đồng thời răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, có 02 tình tiết giảm nhẹ là “tự thú” và “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, cải tạo sớm trở về đoàn tụ gia đình và xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5] Đối lần trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Japa, biển kiểm soát 36N6 - 4099 của chị Nguyễn Thị Th và lần trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sunlux, biển kiểm soát 35H4 - 2466 của ông Bùi Xuân H, do giá trị tài sản bị chiếm đoạt đều dưới 2.000.000 đồng và không thuộc trường hợp nào quy định tại các điểm từ a đến điểm đ khoản 1 điều 173 BLHS, nên hành vi của Bùi Văn C không cấu thành tội phạm. Công an huyện Thạch Thành đã xử phạt vi phạm hành chính đối với Bùi Văn C là đúng quy định của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, người bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

[7] Về vật chứng: Đã được xử lý trong giai đoạn điều tra nên không xem xét.

[8] Về hình phạt tiền bổ sung: Quá trình điều tra, xác minh điều kiện tài sản, của Bùi Văn Căn, xác định bị cáo Bùi Văn C không có tài sản riêng gì có giá trị, bị cáo không có việc làm, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[9] Đối với bà Nguyễn Thị H là người đã mua chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 14H5 - 5333 mà Bùi Văn C đã trộm cắp đem bán, bà H sau đó đã bán lại chiếc xe này cho anh Lê Văn C và anh C bán lại cho anh Nguyễn Danh H. Quá trình điều tra xác định, những người này khi mua chiếc xe mô tô trên không biết đó là tài sản do C phạm tội mà có, cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với những người này là đúng quy định của pháp luật.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
- Áp dụng: Điểm g khoản 2 điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS,
- Xử phạt: Bùi Văn C 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (Ngày 18/7/2018).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, bị cáo Bùi Văn C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Danh H; vắng mặt người bị hại Bùi Thị T và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị H, Lê Văn C. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, anh H có quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị T có quyền kháng cáo bản án, bà H, anh C có quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Công an Thạch Thành;
- VKSND Thạch Thành;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HSVA .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đào Anh Đức

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**HỘI THẨM NHÂN DÂN
TÒA**

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN

Nguyễn Văn Quý Quách Hà Vĩnh

Phạm Văn Hùng

Đề cương xét hỏi

Chủ tọa hỏi bị cáo Cường:

- Bị cáo hãy trình bày cho HĐXX rõ diễn biến những việc xảy ra liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo vào ngày 07/03/2018?
- Ngày 05/03 bị cáo đi đâu?
- Bị cáo lên nhà ai? Ở đâu?
- Mua gỗ ở đâu?
- Khi đi mang theo những gì?
- Bị cáo nói với những người khác như thế nào?
- Bị cáo đã lên Thạch Thành lần nào chưa?
- Mục đích bị cáo đi lên Thạch Thành làm gì?
- Khi lên đến bờ đê bị cáo làm những việc gì?
- Tại vườn cao su bị cáo thấy những gì?
- Bị cáo dắt con trâu ở vị trí nào? Trâu buộc vào thứ gì?
- Khoảng cách giữa chỗ bị cáo ngồi nghỉ so với chỗ Sơn đi hái bao nhiêu m?
- Khoảng cách giữa chỗ cột trâu so với chỗ Sơn đi hái bao nhiêu m?
-
-

• Hỏi bị cáo Sơn:

- Bị cáo đã nghe rõ lời khai của bị cáo Cường chưa?
- Lời khai của bị cáo Cường đúng hay sai?
- Bị cáo có bổ sung gì vào lời khai bị cáo Cường ko? Có ý kiến gì không?
- Khi đi bị cáo mang theo bao nhiêu tiền?
-?
- Vị trí bị cáo đi hái cách chỗ cột trâu bao nhiêu m?
- Lúc bị cáo đi hái ngoài Cường ra có ai ở đó không?
- Sao phải đi cách xa nắp chõ khác đê ddaissowj trâu nhìn thấy nên ngại à?
- Sao bị cáo có tiền mà phải gọi Nguyên lên đón?
- Các bị cáo có bàn bạc gì với Nguyên ko? Nguyên có biết việc các bị cáo đi ăn trộm ko?

• Hỏi người bị hại:

- Khi nào thì anh biết mình bị mất tài sản?
- Mất những gì?
- Anh đã nhận lại tài sản của mình chưa?
- Anh có yêu cầu bồi thường gì thêm không?
- Anh có ý kiến gì khác ko ?

- Hội thẩm Khắc hỏi bị cáo Huy
 - Mục đích bị cáo trộm cắp tài sản là gì?
 - Ngoài lần phạm tội này bị cáo đã phạm tội bao nhiêu lần khác rồi?
 - Bị cáo nghiện ma túy từ thời gian nào?
 - Bị cáo sử dụng ma túy như thế nào?
 - Tiền bị cáo sử dụng ma túy bị cáo lấy ở đâu?
 - Thu nhập của bị cáo hàng tháng bao nhiêu? Lấy gì để sinh sống hàng ngày?
 - Gia đình bị cáo có ai là người có công với cách mạng không?
 - Bị cáo xét thấy hành vi của mình là đúng hay sai?

- Hội thẩm Tỉnh hỏi bị cáo Lương
- Đã có lần nào bị cáo bị các cơ quan pháp luật xử lý về hành vi vi phạm pháp luật chưa?
- Bị cáo làm nghề gì? Thu nhập của bị cáo hàng tháng bao nhiêu?
- Bị cáo nghiện ma túy từ thời gian nào?
- Bị cáo sử dụng ma túy như thế nào?
- Tiền bị cáo sử dụng ma túy bị cáo lấy ở đâu?
- Gia đình bị cáo có ai là người có công với cách mạng không?
- Bản thân bị cáo có thành tích gì đặc biệt không?
- Bị cáo xét thấy hành vi của mình là đúng hay sai?
- Bị cáo nhận thức như thế nào về hành vi phạm tội của mình?

Nơi nhận:

- Công an H. Thạch Thành;
- VKSND H. Thạch Thành;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THA H. Thạch Thành;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Trại tạm giam CA tỉnh Thanh Hóa
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Văn Hùng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**HỘI THẨM NHÂN DÂN
TÒA**

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN

Lưu Đình Tâm

Nguyễn Văn Quý

Phạm Văn Hùng

